

**DANH SÁCH SINH VIÊN KHAI BÁO THÔNG TIN NỘI, NGOẠI TRÚ
GIỮA KHÓA, CUỐI KHÓA NĂM HỌC 2022-2023
KHOA: ĐIỆN - ĐIỆN TỬ**

| STT | MSSV | Họ và tên | | Tên lớp | Kết quả | Ghi chú |
|-----|------------|-----------------|-------|-----------|-----------------|-----------|
| 1 | DH31901172 | Phạm Đoàn Minh | An | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 2 | DH31901879 | Đào Xuân | Bình | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 3 | DH31900720 | Nguyễn Phước | Đạt | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 4 | DH31900737 | Hồ Văn Khánh | Duy | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 5 | DH31901956 | Nguyễn Công | Duy | D19_DDT01 | Không thực hiện | |
| 6 | DH31902632 | Nguyễn Phước | Duy | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 7 | DH31900014 | Phạm Ngọc | Duy | D19_DDT01 | Không thực hiện | |
| 8 | DH31900567 | Lê Hoàng | Giang | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 9 | DH31903552 | Nguyễn Duy | Hiền | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 10 | DH31902267 | Nguyễn Nhật | Huy | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 11 | DH31904982 | Trần Gia | Huy | D19_DDT01 | Không thực hiện | |
| 12 | DH31902899 | Huỳnh Đỗ Đăng | Khoa | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 13 | DH31901303 | Nguyễn Xuân Nhị | Khuê | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 14 | DH31901896 | Lữ Đức | Mạnh | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 15 | DH31904002 | Thiều Quang | Minh | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 16 | DH31902337 | Lê Ngọc Thành | Nhân | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 17 | DH31904137 | Võ Duy | Nhân | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 18 | DH31900175 | Lương Tấn | Phát | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 19 | DH31900283 | Nguyễn Thành | Phát | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 20 | DH31901189 | Nguyễn Văn | Quyết | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 21 | DH31904476 | Nguyễn Tấn | Thành | D19_DDT01 | Không thực hiện | |
| 22 | DH31902417 | Lê Nguyễn Phúc | Thiện | D19_DDT01 | Không thực hiện | |
| 23 | DH31905436 | Đặng Đức | Thức | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 24 | DH31904642 | Lê Mạnh | Tiến | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 25 | DH31902420 | Lê Thị | Trình | D19_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |

| STT | MSSV | Họ và tên | | Tên lớp | Kết quả | Ghi chú |
|-----|------------|------------------|--------|-----------|-----------------|-----------|
| 26 | DH31904788 | Nguyễn Văn | Trường | D19_DDT01 | Không thực hiện | |
| 27 | DH31900067 | Đông Thế | Vinh | D19_DDT01 | Không thực hiện | |
| 28 | DH41903225 | Đình Thanh | Bình | D19_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 29 | DH41903254 | Trần Lê Minh | Châu | D19_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 30 | DH41905128 | Đoàn | Đức | D19_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 31 | DH41903463 | Lưu Huỳnh Khánh | Giang | D19_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 32 | DH41903576 | Lê Trọng | Hiếu | D19_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 33 | DH41905299 | Trần Đức Trung | Hiếu | D19_VT01 | Không thực hiện | |
| 34 | DH41902150 | Nguyễn Ngọc Diễm | Hương | D19_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 35 | DH41905082 | Giang Tuấn | Kiệt | D19_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 36 | DH41902757 | Phan Trung | Nghĩa | D19_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 37 | DH41905491 | Phạm Ngọc | Trung | D19_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 38 | DH41900764 | Đông Lê | Tuấn | D19_VT01 | Không thực hiện | |
| 39 | DH41904815 | Huỳnh Anh | Tuấn | D19_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 40 | DH31901604 | Trần Châu Chí | Cường | D20_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 41 | DH32003481 | Trần Minh | Hùng | D20_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 42 | DH32003893 | Nguyễn Văn | Khá | D20_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 43 | DH32003415 | Nguyễn Hồng | Khang | D20_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 44 | DH32003630 | Lâm Minh | Khởi | D20_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 45 | DH32001083 | Nguyễn Thái Anh | Kiệt | D20_DDT01 | Không thực hiện | |
| 46 | DH32003277 | Nguyễn Trí | Phúc | D20_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 47 | DH31901603 | Nguyễn Văn | Phước | D20_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 48 | DH32001310 | Huỳnh Nhật | Phương | D20_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 49 | DH32002078 | Nguyễn Minh | Quân | D20_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 50 | DH32001061 | Nguyễn Tuấn | Tài | D20_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 51 | DH32003127 | Đình Quang | Thanh | D20_DDT01 | Không thực hiện | |
| 52 | DH32002511 | Lê Bá | Toàn | D20_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 53 | DH32004006 | Vương Nhật | Tú | D20_DDT01 | Không thực hiện | |
| 54 | DH32003229 | Nguyễn Hoàng | Vũ | D20_DDT01 | Không thực hiện | |
| 55 | DH32007425 | Võ Ngân | Giang | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |

| STT | MSSV | Họ và tên | Tên lớp | Kết quả | Ghi chú |
|-----|------------|------------------------|-----------|-----------------|-----------|
| 56 | DH32006366 | Nguyễn Hoàng Minh Hậu | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 57 | DH32007209 | Đỗ Văn Hiệp | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 58 | DH32006367 | Lê Trung Hiếu | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 59 | DH32006370 | Nguyễn Vũ Hòa | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 60 | DH32004031 | Nguyễn Phát Hùng | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 61 | DH31909027 | Trần Thanh Hưng | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 62 | DH32004450 | Hoàng Trương Xuân Huy | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 63 | DH32006374 | Trần Anh Tuấn Kiệt | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 64 | DH32004598 | Nguyễn Thị Kim Lý | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 65 | DH32006995 | Trần Hoàng Nam | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 66 | DH32006389 | Lê Minh Phát | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 67 | DH32006398 | Đặng Văn Quý | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 68 | DH32006399 | Nguyễn Thanh Quý | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 69 | DH32006412 | Lê Quốc Thái | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 70 | DH32006413 | Hoàng Đức Thắng | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 71 | DH32004117 | Trần Huỳnh Nam Thuận | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 72 | DH32006402 | Trương Lâm Nhật Tiến | D20_DDT02 | Không thực hiện | |
| 73 | DH32004825 | Nguyễn Ngọc Thanh Toàn | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 74 | DH32007242 | Đặng Mạnh Tường | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 75 | DH32007260 | Nguyễn Quang Việt | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 76 | DH32004542 | Lê Thanh Xuân | D20_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 77 | DH42003523 | Trần Hoàng Ân | D20_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 78 | DH42000726 | Nguyễn Quốc Bảo Anh | D20_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 79 | DH42003358 | Tạ Thanh Bình | D20_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 80 | DH42001617 | Trần Quốc Bình | D20_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 81 | DH42002746 | Lưu Đức Cường | D20_VT01 | Không thực hiện | |
| 82 | DH42002288 | Lê Kim Quý | D20_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 83 | DH42006428 | Nguyễn Tất Đạt | D20_VT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 84 | DH42006426 | Nguyễn Minh Dũng | D20_VT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 85 | DH42006430 | Trần Quốc Kiệt | D20_VT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |

| STT | MSSV | Họ và tên | | Tên lớp | Kết quả | Ghi chú |
|-----|------------|-------------------|-------|-----------|-----------------|-----------|
| 86 | DH42004257 | Võ Tấn | Phát | D20_VT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 87 | DH42007231 | Nguyễn Thành | Thông | D20_VT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 88 | DH42006437 | Lê Anh | Toàn | D20_VT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 89 | DH32103848 | Quách Hưng Thịnh | An | D21_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 90 | DH32107426 | Đặng Việt | Cường | D21_DDT01 | Không thực hiện | |
| 91 | DH32101438 | Nguyễn Mạnh | Cường | D21_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 92 | DH32108434 | Trần Công | Định | D21_DDT01 | Không thực hiện | |
| 93 | DH32100863 | Nguyễn Khánh | Duy | D21_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 94 | DH32104629 | Phạm Nguyễn Khánh | Duy | D21_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 95 | DH32101841 | Tạ Hà Nhật | Duy | D21_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 96 | DH32100973 | Nguyễn Hữu | Hùng | D21_DDT01 | Không thực hiện | |
| 97 | DH32100998 | Nguyễn Phú | Hung | D21_DDT01 | Không thực hiện | |
| 98 | DH32101525 | Huỳnh Lê Tuấn | Kiệt | D21_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 99 | DH32107707 | Nguyễn Thanh | Linh | D21_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 100 | DH32104834 | Phan Thành | Lộc | D21_DDT01 | Không thực hiện | |
| 101 | DH32107169 | Lê Thành | Long | D21_DDT01 | Không thực hiện | |
| 102 | DH32106528 | Nguyễn Hữu | Nghi | D21_DDT01 | Không thực hiện | |
| 103 | DH32102126 | Nguyễn Thanh | Nhàn | D21_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 104 | DH32100262 | Nguyễn Thiện | Nhân | D21_DDT01 | Không thực hiện | |
| 105 | DH32101063 | Võ Hoàng | Phát | D21_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 106 | DH32105449 | Hà Đức | Phú | D21_DDT01 | Không thực hiện | |
| 107 | DH32105109 | Hà Võ Hoàng | Phú | D21_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 108 | DH32105505 | Nguyễn Hoàng | Phúc | D21_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 109 | DH32104798 | Ngô Trần | Quang | D21_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 110 | DH32103508 | Dương Phú | Quý | D21_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 111 | DH32108361 | Lê Vũ Đình | Quý | D21_DDT01 | Không thực hiện | |
| 112 | DH32107299 | Đặng Minh | Thành | D21_DDT01 | Không thực hiện | |
| 113 | DH32103455 | Nguyễn Đăng | Thành | D21_DDT01 | Không thực hiện | |
| 114 | DH32108245 | Dương Minh | Trọng | D21_DDT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 115 | DH32101648 | Nguyễn Anh | Tuấn | D21_DDT01 | Không thực hiện | |

| STT | MSSV | Họ và tên | | Tên lớp | Kết quả | Ghi chú |
|-----|------------|--------------------|-------|-----------|-----------------|-----------|
| 116 | DH32113572 | Phạm Như | Anh | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 117 | DH32112287 | Nguyễn Thanh | Bình | D21_DDT02 | Không thực hiện | |
| 118 | DH32112714 | Nguyễn Minh | Đặng | D21_DDT02 | Không thực hiện | |
| 119 | DH32110776 | Nguyễn Thiệu Thành | Đạt | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 120 | DH32112304 | Trương Bảo | Định | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 121 | DH32112306 | Tô Minh | Đoàn | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 122 | DH32109111 | Huỳnh Minh | Đức | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 123 | DH32107237 | Trần Hoàng | Duy | D21_DDT02 | Không thực hiện | |
| 124 | DH32112331 | Nguyễn Quốc | Huy | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 125 | DH32112333 | Trần Huỳnh Gia | Huy | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 126 | DH32112343 | Nguyễn Tuấn | Kha | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 127 | DH32114271 | Phan Duy | Khang | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 128 | DH32114012 | Trương Công | Mẫn | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 129 | DH32112360 | Lê Công | Minh | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 130 | DH32111302 | Lê Khải | Minh | D21_DDT02 | Không thực hiện | |
| 131 | DH32114360 | Tổng Việt | Nam | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 132 | DH32113450 | Nguyễn Trung | Nghĩa | D21_DDT02 | Không thực hiện | |
| 133 | DH32112378 | Huỳnh Thanh | Phong | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 134 | DH32114081 | Nguyễn Thanh | Phong | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 135 | DH32112379 | Huỳnh Thanh | Phú | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 136 | DH32114430 | Ngô Quang | Phú | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 137 | DH32112380 | Nguyễn Thanh | Phú | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 138 | DH32112381 | Trần Minh | Phú | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 139 | DH32112386 | Lâm Thành | Quang | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 140 | DH32112388 | Nguyễn Lê | Quang | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 141 | DH32112411 | Trần Quốc | Thắng | D21_DDT02 | Không thực hiện | |
| 142 | DH32112413 | Nguyễn Huy | Thọ | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 143 | DH32114554 | Nguyễn Anh | Tiên | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 144 | DH32112416 | Trần Nguyễn Mạnh | Tiên | D21_DDT02 | Không thực hiện | |
| 145 | DH32112420 | Ngô Thanh | Toàn | D21_DDT02 | Không thực hiện | |

| STT | MSSV | Họ và tên | | Tên lớp | Kết quả | Ghi chú |
|-----|------------|-------------------|-------|-----------|-----------------|-----------|
| 146 | DH32112422 | Trần Tiến | Toàn | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 147 | DH32113170 | Mai Quốc | Triệu | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 148 | DH32114355 | Chung Văn | Tuấn | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 149 | DH32112427 | Nguyễn Anh | Tuấn | D21_DDT02 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 150 | DH32112428 | Cao Minh | Tùng | D21_DDT02 | Không thực hiện | |
| 151 | DH42100240 | Đình Nhật | Anh | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 152 | DH42112437 | Huỳnh Gia | Bảo | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 153 | DH42114085 | Nguyễn Hoàng Quốc | Bảo | D21_VT01 | Không thực hiện | |
| 154 | DH42108564 | Lê Thanh Tùng | Châu | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 155 | DH42114162 | Hoàng Minh | Chiến | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 156 | DH42114426 | Lê Trường | Chinh | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 157 | DH42112446 | Nguyễn Thành | Đạt | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 158 | DH42114462 | Nguyễn Tấn | Hải | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 159 | DH42112312 | Sú Thế | Hải | D21_VT01 | Không thực hiện | |
| 160 | DH42114528 | Nguyễn Quang | Hòa | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 161 | DH42111028 | Nguyễn Quốc | Huy | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 162 | DH42111032 | Nguyễn Thành | Huy | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 163 | DH42112454 | Trần Gia | Huy | D21_VT01 | Không thực hiện | |
| 164 | DH42114451 | Trần Công | Khải | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 165 | DH42112455 | Hồ Nguyễn Trung | Khang | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 166 | DH42101028 | Lê Huỳnh Tuấn | Khang | D21_VT01 | Không thực hiện | |
| 167 | DH42112459 | Lê Quốc | Khánh | D21_VT01 | Không thực hiện | |
| 168 | DH42111248 | Huỳnh Tấn | Lộc | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 169 | DH42114383 | Nguyễn Phước | Lợi | D21_VT01 | Không thực hiện | |
| 170 | DH42120047 | Đặng Trần | Lực | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 171 | DH42100982 | Lê Thành | Nhân | D21_VT01 | Không thực hiện | |
| 172 | DH42112465 | Liêu Trọng | Nhân | D21_VT01 | Không thực hiện | |
| 173 | DH42114670 | Hồ Nguyễn Hoàng | Phúc | D21_VT01 | Không thực hiện | |
| 174 | DH42108527 | Cao Võ Hoàng | Quân | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 175 | DH42114078 | Lý Phương | Quân | D21_VT01 | Không thực hiện | |

| STT | MSSV | Họ và tên | | Tên lớp | Kết quả | Ghi chú |
|-----|------------|------------------|--------|----------|-----------------|-----------|
| 176 | DH42100866 | Cao Nguyễn Hoàng | Sang | D21_VT01 | Không thực hiện | |
| 177 | DH42112474 | Đỗ Trường | Sinh | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 178 | DH42104554 | Nguyễn Huỳnh Huy | Son | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 179 | DH42111714 | Âu Nhật | Tân | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 180 | DH42112476 | Nguyễn Duy | Tân | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 181 | DH42112477 | Đặng Thị Phương | Thanh | D21_VT01 | Không thực hiện | |
| 182 | DH42100868 | Nguyễn Phan Quốc | Thịnh | D21_VT01 | Không thực hiện | |
| 183 | DH42112480 | Trần Công | Tiến | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 184 | DH42106775 | Trương Minh | Toàn | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 185 | DH42112483 | Bùi Lam | Trường | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 186 | DH42112484 | Đình Duy | Trường | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |
| 187 | DH42114257 | Huỳnh Bùi Anh | Tú | D21_VT01 | Không thực hiện | |
| 188 | DH42120031 | Ca Anh | Tuấn | D21_VT01 | Không thực hiện | |
| 189 | DH42113977 | Điêu Huỳnh Anh | Tuấn | D21_VT01 | Có thực hiện | Ngoại trú |